

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/DS-ST.
Ngày: 24-8-2018.
*V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Đình.

2. Ông Lê Quốc Tiết.

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai - Công chức Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 73/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2018, về việc: tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-DS, ngày 20 tháng 7 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 35/2018/QĐST-DS, ngày 19 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm: 1970. Vắng mặt.

- *Đại diện theo ủy quyền:* Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm: 1993. (Theo văn bản ủy quyền ngày 17/4/2018). Có mặt.

Bà M, bà T cùng cư trú tại: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Bà Phan Thị Thanh H, sinh năm: 1979.

Cư trú tại: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 17/4/2018 của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc M và những lời khai trình trước Tòa, bà Lê Thị Ngọc T là người được nguyên đơn ủy quyền trình bày: Vào ngày 20/01/2018 bà Nguyễn Thị Ngọc M có cho bà

Phan Thị Thanh H vay với số tiền là 180.000.000 đồng, để bà H trả tiền vật liệu xây dựng và hẹn vài ngày trả. Đến ngày 23/01/2018, bà H có mượn thêm 11.000.000 đồng. Đến ngày 29/12/2018 al, nhằm ngày 14/02/2018 dl, hai bên có làm giấy mượn tiền số nợ là 191.000.000 đồng và hẹn đến ngày 29/01/2018 al nhằm ngày 16/3/2018 dl trả hết số nợ. Hai bên không thỏa thuận lãi suất. Tuy nhiên đến hạn, bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo giấy vay tiền. Bà M đã nhiều lần đến nhà đòi nợ nhưng không được. Hôm nay, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Phan Thị Thanh H trả lại số nợ gốc tiền vay còn thiếu là 191.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Trả một lần trong thời gian ngắn, hai bên không thỏa thuận lãi suất chậm trả khi thi hành án.

-Bị đơn bà Phan Thị Thanh H trình bày: Bà không thống nhất với lời trình bày của bà T. Bà chỉ vay của bà M 150.000.000 đồng. Số tiền 41.000.000 đồng là tiền lãi không trả được nên tiền lãi cộng vốn là 191.000.000 đồng. Trong thời gian qua bà đã trả được 90.000.000 đồng tiền lãi. Lãi suất 1.000.000 đồng là 10.000 đồng. Bà không có chứng cứ chứng minh về số tiền lãi đã trả cho bà M. Khi trả lãi thì bà không có làm giấy tờ.

Nay bà đồng ý trả số nợ 191.000.000 đồng cho bà M nhưng hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên bà xin hẹn đến tháng 01/2019 al bà sẽ trả dần số tiền nói trên cho bà M.

Sự việc đã được tổ chức hòa giải nhưng không thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng. Các đương sự chấp hành đúng pháp luật. Về nội dung vụ án, qua các chứng cứ nguyên đơn xuất trình có đủ cơ sở xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn xin trả dần số nợ trên là không phù hợp, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn số nợ vay là 191.000.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Qua lời khai trình của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy giữa bà Nguyễn Thị Ngọc M và bà Phan Thị Thanh H có phát sinh tranh chấp hợp đồng vay tài sản, có thời hạn, việc tranh chấp và thẩm quyền giải quyết được quy định tại các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết theo quy định.

[2] Xét thấy các đương sự khai trình thống nhất về số nợ vốn vay hiện nay bà Phan Thị Thanh H còn thiếu nợ gốc của bà Nguyễn Thị Ngọc M số tiền 191.000.000 đồng, nhưng các đương sự không thống nhất về cách thức và thời gian thanh toán nợ. Bà H khai trình số nợ 191.000.000 đồng gồm nợ vốn vay là 150.000.000 đồng và 41.000.000 đồng tiền lãi, nhưng bà không xuất trình được chứng cứ nên không có cơ sở xem xét lời trình bày của bà H.

[3] Bà Nguyễn Thị Ngọc M yêu cầu bà Phan Thị Thanh H phải hoàn trả số nợ gốc vay số tiền là 191.000.000 đồng, xét thấy yêu cầu này phù hợp với quy định tại các Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự năm 2015, nên được xem xét chấp nhận. Cần buộc bà Phan Thị Thanh H phải hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc M số tiền là 191.000.000 đồng vốn vay khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Phan Thị Thanh H xin hện đến tháng 01/2019 al sẽ trả dần số nợ trên, đại diện của nguyên đơn trình bày trước nay bị đơn cũng đã nhiều lần hứa hện trả nợ nhưng không thực hiện, do đó đại diện của nguyên đơn không đồng ý việc xin trả dần của bị đơn. Xét thấy yêu cầu của bị không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận.

[4] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đề nghị như trên là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, là 9.550.000 đồng (5% x 191.000.000 đ = 9.550.000 đồng). Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 357, 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản của bà Nguyễn Thị Ngọc M đối với bà Phan Thị Thanh H.

Buộc bà Phan Thị Thanh H phải có trách nhiệm hoàn trả nợ gốc vay cho bà Nguyễn Thị Ngọc M số tiền 191.000.000 đồng (Một trăm chín mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Phan Thị Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 9.550.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Ngọc M không phải chịu án phí, hoàn trả số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Ngọc M đã nộp là 4.775.000 đồng, theo biên lai thu số 0002197 ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Phạm Văn Thái